

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ LA GI
TỈNH BÌNH THUẬN
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2021/HS-ST

Ngày: 13/10/ 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LAGI

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Phú Phước**

Các Hội Thẩm Nhân Dân: Ông **Nguyễn Văn Quang** và ông **Trịnh Văn Thái**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Thịnh** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã La Gi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Kim Đức**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở TAND thị xã La Gi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 65/2021/TLST-HS ngày 09/7/2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXX-ST-HS ngày 26/8/2021 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử sơ thẩm, đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1989 tại Bà Rịa – Vũng Tàu, tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Ấp T, xã B huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 4/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 và bà Bùi Thị K, sinh năm 1970;

Bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất

Vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1990

Con: Nguyễn Ngọc Bảo K

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã La Gi, có mặt tại tòa

2/ **Lữ Văn T**, sinh năm 1993 tại Bà Rịa – Vũng tàu, tên gọi khác: Quảng.

Nơi cư trú: Ấp T 2, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 00/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Không rõ và bà Lữ Thị D, sinh năm 1967; cư trú: Khu phố 4, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận;

Bị cáo có 01 em

Vợ, con: Không có Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã La Gi, có mặt tại tòa

“NỘI DUNG VỤ ÁN:”

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng lúc 08 giờ 50 phút ngày 23/4/2021, Công an phường P, thị xã L lên xe Bus biển kiểm soát 86H-4066 đang lưu thông trên đường Thống Nhất tại khu vực trước cổng trường Tiểu học Phước Hội thuộc khu phố 3, phường Phước Hội, thị xã La Gi để kiểm tra thì bắt quả tang Lữ Văn T và Nguyễn Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của T 02 gói nilon màu trắng, kích thước 02x1,5cm, bên trong chứa chất dạng rắn màu trắng (ký hiệu M1) và thu của L 01 gói nilon màu trắng, kích thước 2x1,5cm, bên trong chứa chất dạng rắn màu trắng (ký hiệu M2) Ngoài ra, Công an còn thu giữ của T và L mỗi người 01 bơm kim tiêm dài 11,3cm

Tại bản kết luận giám định số 494/KLGĐ-PC09 ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,9614 gam là Heroine (thu của Tròn)

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,447 gam là Heroine (thu của Lực)

Về nguồn gốc ma túy, L và T khai nhận: Khoảng 7 giờ ngày 23/4/2021, Lực rủ Tròn cùng bắt xe Bus từ Bình Châu đến La Gi để mua ma túy về cả hai cùng sử dụng. Khi còn trên xe, L đưa cho T 1.200.000 đồng và Tròn góp thêm 600.000 đồng, tổng cộng là 1.800.000 đồng. Khi đến La Gi, Lực và Tròn xuống trạm xe Bus thuộc khu phố 2, phường Phước Hội, thị xã La Gi Lực đi vào quán cơm gần đó để ăn, còn T đón xe ôm đến khu vực xóm X phường B để mua ma túy. Khi đến nơi, T gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) 03 gói ma túy với số tiền 1.800.000 đồng. Sau khi mua xong, T đón xe ôm về gặp L để cùng bắt xe Bus về Bình Châu. Sau đó, cả hai đã lên xe Bus biển kiểm soát 86H-4066, lúc này, T đưa cho Lực cầm 01 gói ma túy còn Tròn giữ 02 gói ma túy. Khi thấy Công an lên xe, T vứt 02 gói ma túy trên tay trái của mình xuống sàn xe và dùng chân đá đến vị trí bậc thang cửa ra vào phía sau xe, còn L cũng vứt 01 gói ma túy xuống khe hở giữa ghế ngồi của L và cửa sổ xe Bus. Hành vi của Lực và T đã bị Công an phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng vụ án gồm: 02 gói nilon màu trắng đều đã cắt lấy mẫu và 0,8776 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 494/1; 02 gói nilon màu trắng đều đã cắt lấy mẫu và 0,3273 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 494/2; 02 bơm kim tiêm dài 11,3cm.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 05/7/2021 của VKSND thị xã La Gi đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L và Lữ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã La Gi giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Mặc dù biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng để có ma túy sử dụng, khoảng 8 giờ 50 ngày 23/4/2021 tại đường Thống Nhất thuộc khu phố 3, phường Phước Hội bị cáo Nguyễn Văn Lực và Lữ Văn Tròn đang tàng trữ trái phép 1,4084 gam Heroine. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý các chất ma túy của nhà nước đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do đó VKS thị xã La Gi giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lực là người khởi xướng, rủ rê, bị cáo Tròn là người thực hành tích cực.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Từ phân tích trên, VKSND thị xã La Gi đề nghị HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, Lữ Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Phần vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 02 gói nilon màu trắng đều đã cắt lấy mẫu và 0,8776 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 494/1; 02 gói nilon màu trắng đều đã cắt lấy mẫu và 0,3273 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 494/2; 02 bơm kim tiêm dài 11,3cm. Hiện đang do Chi cục dân sự thị xã La Gi quản lý theo biên bản giao nhận ngày 09/7/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã La Gi .

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho L do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Tại phiên tòa các bị cáo đã nhận tội như cáo trạng truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKS viện dẫn trong cáo trạng. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng, các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

“NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:”

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã La Gi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Nguyễn Văn L và Lữ Văn T là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa, qua tranh tụng các bị cáo đã thừa nhận. Khoảng 08 giờ 50 ngày 23/4/2021 tại đường Thống Nhất, khu phố 3, phường Phước Hội hai bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,4084 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Việc thừa nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Lời nhận tội của các bị cáo cũng phù hợp về thời gian, địa điểm, hiện trường nơi xảy ra vụ án cũng như vật chứng đã được thu giữ. Hành vi nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi căn cứ vào hành vi tàng trữ 1,4084 gam Heroine của hai bị cáo L và T để truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS, đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là một trong những hoạt chất gây nghiện, có nguy cơ gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người sử dụng. Ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh mâu thuẫn gia đình, là điều kiện dẫn đến các loại tội phạm khác. Chính vì tác hại nghiêm trọng của ma túy mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hành tàng trữ dưới mọi hình thức. Với các bị cáo, mặc dù biết được sự nghiêm cấm của pháp luật và sự lên án của xã hội nhưng vì động cơ sử dụng đã bất chấp tất cả để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương; vì vậy HĐXX cần xử lý thật nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, nên HĐXX cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo L là người khởi xướng, rủ rê; bị cáo T là người thực hành tích cực; do đó cần phải xử lý bị cáo L nghiêm khắc hơn bị cáo T.

[8] Với vật chứng vụ án: HĐXX cần tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã La Gi là phù hợp.

[9] Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

***Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Văn L và Lữ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

***Căn cứ:** Điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt: Nguyễn Văn L 03(ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/4/2021.

Phạt: Lữ Văn T 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/4/2021.

*** Căn cứ:** Điều 47 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 BLTTHS.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy những vật chứng vụ án theo biên bản giao nhận ngày 09/7/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã La Gi.

***Căn cứ:** Khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, CA thị xã La Gi;
- CQTHAHS CA tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA thị xã La Gi
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS La Gi;
- UBND địa phương bị cáo cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Phú Phước

